

Số: 43/BC-CĐYT

Điện Biên, ngày 24 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO
Công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động GDNN

Thực hiện Công văn số 127/SLĐT BXH-DN ngày 19/01/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc rà soát, báo cáo và công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên báo cáo cụ thể như sau:

1. Về cơ sở vật chất, thiết bị

1.1. Cơ sở vật chất của Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, phòng thực tập được trang bị tương đối đồng bộ, hoàn chỉnh, bao gồm: phòng học lý thuyết, phòng thực hành, thư viện,...

(Phụ lục 01a, Phụ lục 01b).

1.2. Cơ sở vật chất các cơ sở thực hành (nơi học sinh, sinh viên thực tập)

Ngoài ra, các cơ sở thực tập cho học sinh, sinh viên của Nhà trường gồm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ và Trung tâm Y tế huyện Tuần Giáo đảm bảo đáp ứng yêu cầu về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe (Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ).

a) Đào tạo chuyên ngành Y:

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên là Bệnh viện hạng I, gồm 06 phòng chức năng, 25 khoa và 01 Trung tâm trực thuộc (Trung tâm Huyết học - Truyền máu) được xây dựng trên khuôn viên 3,6ha với chỉ tiêu giường bệnh được giao là 650 giường.

b) Đào tạo chuyên ngành Dược:

Có sự phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi của các công ty dược phẩm, nhà thuốc trên địa bàn tỉnh như công ty cổ phần dược vật tư y tế tỉnh Điện Biên, công ty dược phẩm Hà Thành, nhà thuốc Ngọc Ánh,... đảm bảo đáp ứng điều kiện cho học sinh, sinh viên (HSSV) của nhà trường thực hành nghề nghiệp, thực tập cộng đồng, thực tập tốt nghiệp.

2. Về đội ngũ nhà giáo, tỷ lệ nhà giáo/học sinh, sinh viên

- Đội ngũ nhà giáo cơ hữu và thỉnh giảng được đào tạo theo chuyên ngành, có đủ kiến thức, kỹ năng giảng dạy cho HSSV, cụ thể:

+ Nhà giáo cơ hữu: 38 nhà giáo.

(Phụ lục 02).

+ Nhà giáo thỉnh giảng: 257 nhà giáo¹.

- Tỷ lệ quy đổi: 38 nhà giáo x 25 HSSV/01 nhà giáo = 950 HSSV quy đổi (hiện tại có 308 HSSV).

3. Chương trình đào tạo

3.1. Ngành Điều dưỡng trình độ cao đẳng

- Thời gian đào tạo: 03 năm (30 tháng).

- Khối lượng kiến thức: 60 môn học, 138 tín chỉ (chưa kể phần nội dung về Giáo dục thể chất: 02 tín chỉ, Giáo dục Quốc phòng - An ninh: 4 tín chỉ), trong đó: Kiến thức giáo dục đại cương 22 tín chỉ; kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 102 tín chỉ; kiến thức cơ sở khối ngành và ngành 47 tín chỉ; kiến thức ngành và chuyên ngành 55 tín chỉ; kiến thức bổ trợ, đặc thù 14 tín chỉ.

- Kỹ năng tối thiểu:

+ Phối hợp với các nhân viên y tế khác để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh; thực hiện được đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng cơ bản và thực hiện được một số kỹ thuật điều dưỡng phức tạp của chuyên khoa theo sự phân công của điều dưỡng phụ trách;

+ Tham gia xây dựng, lập kế hoạch và thực hiện quy trình điều dưỡng, công tác quản lý ngành;

+ Đảm bảo chất lượng chăm sóc người bệnh toàn diện ổn định và liên tục; tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng phù hợp với văn hoá;

+ Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sỹ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý; phối hợp và tham gia thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn chung;

+ Thực hiện được việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp bệnh nặng, tai nạn; có kỹ năng sử dụng thuốc hợp lý, an toàn;

+ Tham gia tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng và các nhân viên y tế, liên tục đào tạo cho mình và cho người khác; áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc, phòng và chữa bệnh;

+ Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp nhằm phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe; có khả năng tham gia vào công tác nghiên cứu khoa học.

⁽¹⁾ Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ, Trung tâm Y tế huyện Tuần Giáo.

3.2. Ngành Dược trình độ trung cấp

- Thời gian đào tạo: 02 năm (20 tháng).

- Khối lượng kiến thức: 27 môn học, 86 tín chỉ, chưa kể phần nội dung về Giáo dục thể chất (01 tín chỉ) và Giáo dục Quốc phòng - An ninh (02 tín chỉ), trong đó: 09 tín chỉ các môn học giáo dục đại cương, 72 tín chỉ các môn học chuyên môn ngành, nghề và 05 tín chỉ thực tập tốt nghiệp.

- Kỹ năng tối thiểu:

+ Sử dụng thuốc, quá trình dược động học của thuốc trong cơ thể, các tương tác thuốc - thuốc; thuốc - thức ăn để sử dụng thuốc an toàn, hợp lý;

+ Nhận thức cây thuốc, bộ phận dùng, công dụng, liều dùng của một số cây thuốc và vị thuốc thông thường và phổ biến;

+ Bảo chế, yêu cầu chất lượng một số dạng thuốc thông thường; các quy định cơ bản về Luật dược và những vấn đề liên quan đến đảm bảo chất lượng thuốc;

+ Thực hiện được các yêu cầu tiêu chuẩn: thực hành sản xuất thuốc tốt (GMP), thực hành bảo quản thuốc tốt (GSP), thực hành phân phối thuốc tốt (GDP), thực hành nhà thuốc tốt (GPP);

+ Tư vấn dược cho thầy thuốc các chỉ định về thuốc và truyền thông, giáo dục dược cho bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn, hợp lý tại cộng đồng; tham gia vào việc đảm bảo được chất lượng thuốc, cung ứng thuốc, một số dụng cụ y tế thông thường tham gia kiểm nghiệm thuốc, điều tra chế biến dược liệu dưới sự hướng dẫn của dược sỹ đại học;

+ Quản lý sổ sách, báo cáo thống kê các số liệu về sử dụng thuốc và dụng cụ trong phạm vi được giao; thực hiện được kỹ năng xây dựng và triển khai kế hoạch về dược trong các cơ sở y tế cộng đồng và các hoạt động chuyên môn về dược và kết hợp Y học hiện đại với Y dược cổ truyền.

- Số lượng: 1.810 giờ; tỷ lệ lý thuyết, thực hành: 556/682 giờ; tự học: 472 giờ, kiểm tra: 100 giờ.

3.3. Ngành Y sỹ

- Thời gian đào tạo: 02 năm (20 tháng).

- Khối lượng kiến thức: 95 tín chỉ (chưa kể môn Giáo dục thể chất: 01 tín chỉ, Giáo dục Quốc phòng - An ninh: 02 tín chỉ), trong đó: kiến thức giáo dục đại cương: 09 tín chỉ; kiến thức chuyên môn ngành, nghề: 86 tín chỉ; kiến thức các môn học cơ sở: 23 tín chỉ; kiến thức các môn học chuyên môn: 63 tín chỉ.

- Kỹ năng tối thiểu:

+ Thực hiện được việc thăm, khám và chữa một số bệnh, chứng bệnh thông thường; phát hiện sớm và xử trí ban đầu các trường hợp cấp cứu tại tuyến y tế cơ sở; làm được một số thủ thuật theo quy định của Bộ Y tế, chăm sóc bệnh nhân tại nhà và phục hồi chức năng tại cộng đồng; chuyển tuyến trên kịp thời các bệnh vượt quá quy định và khả năng giải quyết ở tuyến y tế cơ sở;

+ Tổ chức quản lý và thực hiện các chương trình y tế quốc gia, phát hiện dịch bệnh sớm, lập kế hoạch, triển khai thực hiện phòng bệnh và chống dịch; truyền thông giáo dục sức khỏe;

+ Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, vận động cộng đồng cùng tham gia giải quyết những vấn đề sức khỏe ở tuyến y tế cơ sở và quản lý trạm y tế xã.

- Số lượng: 2.265 giờ; tỷ lệ lý thuyết, thực hành: 627/1.245 giờ; tự học: 237 giờ, kiểm tra: 166 giờ.

3.4. Ngành Điều dưỡng trình độ trung cấp

- Thời gian đào tạo: 09 tháng (hình thức vừa làm vừa học).

- Khối lượng kiến thức: 15 môn học, 25 tín chỉ (570 giờ); khối lượng các môn học cơ sở: 150 giờ; khối lượng các môn học chuyên môn ngành, nghề: 180 giờ.

- Kỹ năng tối thiểu:

+ Trình bày được những nội dung cơ bản về giải phẫu, sinh lý cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý, những nguyên tắc cơ bản về quy trình chăm sóc điều dưỡng;

+ Phân tích được sự tác động của môi trường sống đối với sức khỏe con người, các biện pháp duy trì, cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe cá nhân và cộng đồng;

+ Phân tích được tâm lý người bệnh, người nhà người bệnh; mô tả được các triệu chứng chính và các biện pháp phòng bệnh của các bệnh Nội khoa, Ngoại khoa, Nhi khoa, Sản - Phụ khoa và bệnh Truyền nhiễm thường gặp;

+ Trình bày được luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân; thực hiện được các quy trình kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng cơ bản, kế hoạch chăm sóc người bệnh theo đúng quy trình điều dưỡng;

+ Áp dụng được một số biện pháp chăm sóc điều dưỡng bằng Y học cổ truyền cho người bệnh; tham gia phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương và phối hợp công tác phòng chống dịch;

+ Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng;

+ Phối hợp thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng; yêu ngành, yêu nghề, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh; tôn trọng, đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành; khiêm tốn học hỏi, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Bảo đảm an toàn cho người bệnh.

- Số lượng: 570 giờ; tỷ lệ lý thuyết, thực hành: 225/301 giờ; kiểm tra: 44 giờ.

3.5. Ngành Cô đỡ thôn bản trình độ sơ cấp

- Thời gian đào tạo: 06 tháng (25 tuần).

- Khối lượng kiến thức: 09 môn học, 30 tín chỉ (1.000 giờ); lý thuyết: 69 giờ; thực hành, thực tập: 931 giờ.

- Kỹ năng tối thiểu:

+ Sử dụng kỹ năng tư vấn, truyền thông giáo dục cộng đồng về hành vi ảnh hưởng đến sức khỏe;

+ Áp dụng các phương pháp vô khuẩn trong chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng; thực hành khám toàn thân: Mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở, phù và thiếu máu;

+ Thực hành tư vấn các biện pháp tránh thai; tư vấn hướng dẫn về vệ sinh và dinh dưỡng cho bà mẹ; tiến hành vận chuyển bà mẹ và trẻ sơ sinh đến cơ sở y tế an toàn; xử trí một số bệnh thông thường ở phụ nữ và trẻ nhỏ: Ghẻ, giun sán, sốt ở trẻ em, sốt rét, tiêu chảy;

+ Thực hành xác định có thai, tính tuổi thai và dự kiến ngày đẻ, các bước khám thai chính, chăm sóc thai nghén, chuẩn bị trước khi đẻ, theo dõi chuyển dạ đẻ, đỡ đẻ thường tại nhà, sử dụng gói đỡ đẻ sạch trong trường hợp đẻ rơi, sản phụ không thể đến cơ sở y tế, đỡ và kiểm tra bánh rau, chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau khi đẻ, hồi sức trẻ sơ sinh bị ngạt, xử trí đẻ rơi tại cộng đồng, xử trí ban đầu chảy máu trong và ngay sau khi đẻ, hướng dẫn cho con bú mẹ, chăm sóc bà mẹ sau đẻ thường, đánh giá trẻ và chăm sóc trẻ trong ngày đầu, chăm sóc trẻ nhẹ cân.

Trên đây là nội dung báo cáo các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN
 - Sở LĐTĐBXH
 - Sở Y tế
 - Hiệu trưởng (thay b/c);
 - Tổ thiết lập hệ thống thông tin;
 - Lưu: VT, TTĐBCL.
- } (đề b/c);

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

BS. Phạm Thế Hùng